

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Quy hoạch đô thị số ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2052/TTr-SXD ngày 19/9/2022 và Văn bản số 2778/SXD-QHKT ngày 30/11/2022.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030, với các nội dung chính như sau:

**1. Tên hồ sơ:** Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

**2. Phạm vi nghiên cứu:** Trên phạm vi toàn tỉnh Quảng Trị, gồm có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, thành phố, thị xã, trong đó có 13 đô thị hiện hữu, có ranh giới như sau:

- + Phía Bắc giáp huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- + Phía Nam giáp huyện A Lưới và Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên - Huế.
- + Phía Tây giáp tỉnh Savanakhet và Salavan, nước CHDCNH Lào.
- + Phía Đông giáp biển Đông.

**3. Ban quản lý khu vực phát triển đô thị:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị.

#### **4. Các khu vực phát triển đô thị**

##### **4.1. Khu vực phát triển đô thị Lao Bảo**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Lao Bảo.
- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Lao Bảo có diện tích tự nhiên 1.717,3 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Hướng Phùng, phía Đông giáp xã Tân Thành, phía Nam và phía Tây giáp sông Sêpôn, tỉnh Savannakhet, Lào.

- Tính chất, chức năng: Là đô thị cửa khẩu quốc tế quan trọng trên tuyến biên giới Việt - Lào, một trong những trung tâm thương mại - dịch vụ của tỉnh, có ý nghĩa vùng và quốc tế, là đầu mối giao lưu kinh tế và hợp tác quốc tế quan trọng trên hành lang kinh tế Đông - Tây, phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch - công nghiệp; Có vị trí quan trọng về an ninh và quốc phòng.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư Tân Kim, Ka Túp (30 ha); Khu dân cư Tây Chính, Vĩnh Đông (25 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu công, thương mại, dịch vụ phía Tây thị trấn Lao Bảo (182,66 ha); Khu chức năng đô thị khu vực Đông Bắc thị trấn Lao Bảo (111,12 ha); Khu du lịch - nghỉ dưỡng tổng hợp Khe Đá (36,43 ha).

##### **4.2. Khu vực phát triển đô thị Khe Sanh**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Khe Sanh.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Khe Sanh có diện tích tự nhiên 1.287,68 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Hướng Tân và xã Tân Hợp, phía Đông giáp xã Tân Hợp, phía Tây giáp xã Tân Liên, phía Nam giáp xã Húc.

- Tính chất, chức năng: Là thị trấn huyện lỵ, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch, sản xuất hàng tiêu dùng của huyện Hướng Hóa và Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo; Là một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa, dịch vụ, du lịch trên trục hành lang kinh tế Đường 9 của tỉnh Quảng Trị; Là đầu mối giao thông quan trọng trong nước và quốc tế về đường bộ; có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư Khối 1 (60,0 ha); Khu dân cư Khối 2 (15,0 ha); Khu dân cư khối 7 (10,0 ha); Trung tâm dịch vụ - du lịch khu vực hồ Khe Sanh và hồ Tân Độ (102,31 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Chính trang đô thị khu dân cư khối 5 (30,0 ha); Trung tâm hành chính mới (5,56 ha); Trung tâm thương mại dịch vụ (17,8 ha); Trung tâm văn hóa, thể dục, thể thao (6,89 ha).

#### **4.3. Khu vực phát triển đô thị Hồ Xá**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Hồ Xá.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Hồ Xá có diện tích tự nhiên 736,79 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Vĩnh Tú, phía Tây giáp xã Vĩnh Long, phía Đông giáp xã Trung Nam và xã Vĩnh Hòa, phía Nam giáp xã Vĩnh Lâm.

- Tính chất, chức năng: Là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh quốc phòng phía Bắc của tỉnh Quảng Trị.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư Tây Nam Quốc Lộ 1 giai đoạn 2 (7,35 ha); Khu dân cư mới khu phố 5 (7,3 ha); Khu dân cư mới phía Đông Nam cầu Nam Bộ (10,04 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu dân cư mới khu phố Phú Thị Đông (13,95 ha); Khu dân cư mới Khu phố 7 và Khu phố 9 (6,9 ha); Khu dân cư mới Khu phố 4 (6,8 ha); Khu dân cư mới khu phố Hòa Phú và Phú Thị (6,3 ha).

#### **4.4. Khu vực phát triển đô thị Cửa Tùng**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Cửa Tùng.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Cửa Tùng có diện tích tự nhiên 1.047,25 ha; phạm vi ranh giới phía Đông giáp Biển Đông, phía Tây giáp xã Hiền Thành, phía Nam giáp xã Vĩnh Giang và huyện Gio Linh, phía Bắc giáp xã Kim Thạch.

- Tính chất, chức năng: Là đô thị phát triển du lịch - dịch vụ, thương mại phía Đông huyện Vĩnh Linh, thị trấn trực thuộc huyện Vĩnh Linh.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư khu phố Hòa Lý Hải (16,0 ha); Cải tạo chính trang khu bãi tắm Cửa Tùng (6,3 ha); Khu thương mại dịch vụ nghỉ dưỡng cao cấp Nữ hoàng bãi dài Cửa Tùng 2 (10,26 ha); Trung tâm chính trị, văn hóa, thể dục thể thao (10,0 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu dân cư khu phố Trung Nam (6,5 ha); Khu dân cư khu phố Bắc Bàn (36,8 ha); Khu dịch vụ du lịch mũi Hàu (5,5 ha); Khu du lịch Bắc Bàn (24,78 ha).

#### **4.5. Khu vực phát triển đô thị Bến Quan**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Bến Quan.
- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Bến Quan có diện tích tự nhiên 979,21 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Vĩnh Khê, phía Tây và phía Nam giáp xã Vĩnh Hà, phía Đông giáp Vĩnh Long.
- Tính chất, chức năng: Đô thị trung tâm phát triển kinh tế tổng hợp phía Tây huyện Vĩnh Linh.
- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:
  - + Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư Khe Cáy, Khóm 1 (12,5 ha); Khu dân cư hai bên đường Hồ Chí Minh, Khóm 2 (18,3 ha); Khu dân cư Phía Tây Nam đường Hồ Chí Minh, Khóm 5 (6,4 ha).
  - + Giai đoạn 2026 - 2030: Khu dân cư hồ Trúc Léch, Khóm 5 (13,2 ha); Trung tâm hành chính đô thị (3,5 ha); Trung tâm y tế (3,0 ha); Trung tâm văn hóa thể dục thể thao (17,8 ha); Công viên trung tâm kết hợp dịch vụ du lịch tại Khóm 2 (45,5 ha); Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ Trúc Léch (45,0 ha).

#### **4.6. Khu vực phát triển đô thị Diên Sanh**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Diên Sanh.
- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Diên Sanh có diện tích tự nhiên 2.459,56 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Hải Hưng, phía Nam giáp xã Hải Trường, phía Đông giáp xã Hải Định, phía Tây giáp xã Hải Lâm.
- Tính chất, chức năng: Là thị trấn huyện lỵ; trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện Hải Lăng.
- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:
  - + Giai đoạn đến năm 2025: Xây dựng mới Khu vực Trung tâm hành chính huyện Hải Lăng (12,3 ha); Khu đô thị phía Đông Trung tâm hành chính huyện (12,15 ha); Khu liên hiệp Trung tâm thể thao huyện (9,74 ha); Khu đô thị phía Đông hồ Đập Thanh (9,76 ha); Khu đô thị Xóm Hòa 2, Khóm 1 (6,14 ha); Khu đô thị phía Nam thị trấn Diên Sanh (47,06 ha); Khu đô thị phía Đông hồ Đập Thanh giai đoạn 3 (40,0 ha); Khu đô thị - dịch vụ công nghiệp xung quanh dự án VSIP (trong ranh giới thị trấn Diên Sanh có diện tích là 13,9 ha).
  - + Giai đoạn 2026 - 2030: Khu đô thị hai bên đường Tỉnh lộ 584, thôn Công Thương Nghiệp (20,0 ha); Khu dân cư phía Tây Nam ga Diên Sanh (18,0 ha); Khu đô thị phía Tây Bắc Khu công nghiệp Quảng Trị (20,0 ha); Khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng sinh thái tại thôn Công Thương Nghiệp (86,2 ha), tại Thôn 3 (45,5 ha); Trung tâm thương mại dịch vụ tại Thôn 4 (8,4 ha), tại thôn Công Thương Nghiệp (7,5 ha); khu tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thể dục thể thao phía Tây Bắc đường Hùng Vương (11,6 ha); Khu phức hợp Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ sinh thái (khu vực ngã 5 thị trấn Diên Sanh).

#### **4.7. Khu vực phát triển đô thị Cam Lộ**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Cam Lộ.
- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Cam Lộ có diện tích tự nhiên 1.102,72 ha; phạm vi ranh giới nằm ở phía Đông giáp xã Cam Hiếu, phía Tây giáp xã Cam Thành, phía Nam giáp xã Cam Chính, phía Bắc giáp xã Cam Hiếu.
- Tính chất, chức năng: Là đô thị phát triển kinh tế tổng hợp; Trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện Cam Lộ.
- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:
  - + Giai đoạn đến năm 2025: Khu đô thị phía Nam trung tâm thị trấn Cam Lộ (90,5 ha).
  - + Giai đoạn 2026 - 2030: Khu đô thị phức hợp, nghỉ dưỡng và sân golf Cam Lộ (trong ranh giới thị trấn có diện tích là 373,2 ha).

#### **4.8. Khu vực phát triển đô thị Ái Tử**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Ái Tử.
- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Ái Tử có diện tích tự nhiên 350,38 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Triệu Ái, phía Nam giáp xã Triệu Thượng, phía Đông giáp sông Thạch Hãn và xã Triệu Long, phía Tây giáp xã Triệu Ái.
- Tính chất, chức năng: Thị trấn Ái Tử là thị trấn huyện lỵ, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, dịch vụ của huyện Triệu Phong.
- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:
  - + Giai đoạn đến năm 2025: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu đô thị mới Tiểu khu 1 phía Đông Bắc Quốc lộ 1 (20,0 ha); Công viên khu vực hồ Sắc Tứ (6,5 ha).
  - + Giai đoạn 2026 - 2030: Hồ Tiểu khu 1 (2,05 ha); Hồ Tiểu khu 4 (3,96 ha); trục cảnh quan cây xanh dọc sông Thạch Hãn (15,0 ha); Khu thương mại dịch vụ nghỉ dưỡng tại Tiểu khu 4 (13,25 ha).

#### **4.9. Khu vực phát triển đô thị Gio Linh**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Gio Linh.
- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Gio Linh có diện tích tự nhiên 769,9 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp xã Gio Phong, phía Nam giáp xã Gio Châu, phía Đông giáp xã Gio Mỹ và Gio Thành, phía Tây giáp xã Gio Châu và Gio Bình.
- Tính chất, chức năng: Là thị trấn huyện lỵ; trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện Gio Linh.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu đô thị phía Đông - Nam thị trấn (36,0 ha); Khu công viên trung tâm hồ Gio Linh (30,0 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu đô thị khu vực bệnh viện đa khoa (20,0 ha); Khu đô thị mới ở phía Bắc thị trấn (18,0 ha); Trung tâm thương mại dịch vụ du lịch trên tuyến đường Bùi Trung Lập (5,0 ha).

#### **4.10. Khu vực phát triển đô thị Cửa Việt**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Cửa Việt.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Cửa Việt có diện tích tự nhiên 688,13 ha; phạm vi ranh giới phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp xã Gio Hải, phía Nam giáp xã Triệu An, phía Bắc giáp xã Gio Hải.

- Tính chất, chức năng: Là đô thị loại V, phát triển kinh tế tổng hợp ven biển, trực thuộc huyện Gio Linh.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư đường Hùng Vương nội dài (17,2 ha); Khu dân cư phía Tây đầm An Trung (10,0 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu dân cư hai bên đường Phạm Văn Đồng (10,0 ha); Xây dựng khu sinh thái đầm An Trung (21,5 ha); Trung tâm văn hóa thể dục thể thao (3,8 ha).

#### **4.11. Khu vực phát triển đô thị Krông Klang**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Krông Klang.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới thị trấn Krông Klang có diện tích tự nhiên 1.841,2 ha, mở rộng phát triển không gian về phía Đông - Nam của thị trấn thuộc xã Mò Ó với diện tích 184,1 ha; phạm vi ranh giới phía Đông giáp xã Mò Ó và xã Cam Nghĩa, phía Tây giáp xã Đakrông, phía Nam giáp xã Mò Ó, phía Bắc giáp xã Hướng Hiệp và xã Cam Nghĩa.

- Tính chất, chức năng: Là đô thị huyện lỵ, trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa của huyện Đakrông.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu dân cư khóm Khe Xong (10,0 ha); Khu dân cư mới khóm Làng Cát (20,0 ha); Khu dân cư Khóm 1 (3,0 ha); Khu dân cư Khóm 2 (7,5 ha); Xây dựng sân thể dục thể thao tổng hợp của huyện (8,0 ha); Khu dân cư tập trung khu vực Khe Luồi (10,0 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu dân cư khóm A Rông (10,0 ha); Công viên văn hóa huyện tại khóm 1 (9,5 ha); Công viên văn hóa cho thị trấn tại khóm Khe Xong (5 ha); Trung tâm thương mại dịch vụ hội chợ Khóm 1 (3,3 ha).

#### **4.12. Khu vực phát triển đô thị khu vực Bồ Bản**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị khu vực Bồ Bản.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới xã Triệu An, Triệu Trạch và Triệu Vân có diện tích tự nhiên 2.482 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp sông Cửa Việt, phía Nam giáp xã Triệu Đại, phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp xã Triệu Phước.

- Tính chất, chức năng: Là đô thị ven biển chuyên ngành dịch vụ - du lịch - thương mại; đến năm 2035 đạt tiêu chí đô thị loại V; Là trung tâm phát triển dịch vụ thương mại, khai thác và chế biến nông sản phía Bắc huyện Triệu Phong; Là đô thị hậu cần của Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị; Là địa bàn có ý nghĩa quan trọng về an ninh, quốc phòng.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Khu đô thị - Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và dịch vụ phụ trợ Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị giai đoạn 1 (trong ranh giới khu vực Bồ Bản có diện tích là 272,9 ha); Khu vực cảng Cửa Việt mở rộng với diện tích 175,4 ha; Khu dân cư thôn Lệ Xuyên (27,27 ha).

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Khu đô thị mới Nam Cửa Việt (150 ha); Khu đô thị mới thôn Hà Tây (30,0 ha); Khu trung tâm hành chính, công cộng, thương mại dịch vụ của đô thị (64,3 ha); Trung tâm văn hóa thể dục thể thao (20,58 ha).

#### **4.13. Khu vực phát triển đô thị mới Hướng Phùng**

- Tên khu vực phát triển đô thị: Khu vực phát triển đô thị Hướng Phùng.

- Địa điểm, ranh giới, quy mô: Thuộc địa giới xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa có diện tích 350 ha; phạm vi ranh giới phía Bắc giáp suối Xa Ry, phía Nam giáp thôn Bụt Việt và thôn Hướng Hải, phía Đông giáp thôn Hướng Hải và thôn Cổ Nhồi, phía Tây giáp hạt quản lý đường bộ Hướng Phùng và đập Tra Kia.

- Tính chất, chức năng: Đô thị vùng kinh tế tổng hợp, trực thuộc huyện Hướng Hoá; Là một trong những trung tâm giao lưu phát triển Kinh tế - Văn hóa giữa các nước tiểu vùng sông Mê Kông qua cửa khẩu phụ Cheng; Có ý nghĩa quan trọng về an ninh, quốc phòng.

- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Xây dựng khu trung tâm đô thị với diện tích 125,0 ha, gồm các khu chức năng: Trung tâm văn hóa thể dục thể thao, công viên cây xanh, đất công trình công cộng, dân cư phát triển mới, thương mại dịch vụ, chỉnh trang khu dân cư hiện hữu.

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Xây dựng đô thị với diện tích là 225,0 ha, gồm các khu chức năng: Trung tâm hành chính đô thị, công trình công cộng đô thị, công viên cây xanh đô thị, dân cư phát triển mới.

**Điều 2:** Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công khai, quản lý, giám sát, phối hợp triển khai kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị thực hiện đầu tư phát triển đô thị theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao; UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến phát triển đô thị trên địa bàn mình quản lý theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Onb*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. *ms*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hưng**